TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CÀ MAU** TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 297/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 11 - 12 - 2025
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sơn Ngọc Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

Ông Trần Văn Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Nhật là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cà Mau.

Ngày 11 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 318/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2025 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 458/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lâm Diễm M, sinh năm 1994 (xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã G, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hiếu H, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18/7/2025, cùng các văn bản kèm theo bà Lâm Diễm M trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Hiếu H thành hôn và chung sống với nhau như vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang ngày 21/8/2020. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu rất hạnh phúc nhưng thời gian sau vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, cả hai không còn tình cảm yêu thương nhau, không thể tiếp tục cuộc sống

chung. Xét thấy cuộc sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên bà cương quyết yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Hiếu H.

Về con chung có 01 người con chung tên Nguyễn Kim A (giới tính nữ), sinh ngày 17/6/2019. Hiện con chung đang do bà trực tiếp nuôi dưỡng, bà yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do công việc nên đi lại khó khăn, bà Lâm Diễm M xin vắng mặt tham gia tố tụng và không có ý kiến gì khác.

Ông Nguyễn Hiếu H đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, đồng thời triệu tập xét xử nhiều lần nhưng ông H vẫn không tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ án tranh chấp ly hôn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực, thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo lãnh thổ, được quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Hiếu H đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ hai, nhưng ông Nguyễn Hiếu H vắng mặt không có lý do. Nay căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt là có căn cứ.

Bà Lâm Diễm M xin vắng mặt tham gia phiên tòa. Nay căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt là có căn cứ.

[2] Về hôn nhân: Bà Lâm Diễm M và ông Nguyễn Hiếu H chung sống với nhau như vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Cuộc sống chung phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm thường xuyên tranh cãi. Bà Lâm Diễm M cho rằng cả hai không còn tình thương dành cho nhau nên bà Lâm Diễm M cương quyết ly hôn. Xét thấy, quan hệ hôn nhân của bà Lâm Diễm M và ông Nguyễn Hiếu H không thể tiếp tục duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được. Hôn nhân giữa bà Lâm Diễm M và ông Nguyễn Hiếu H đã và đang trong tình trạng trầm trọng. Đối với yêu cầu của bà Lâm Diễm M, ông Nguyễn Hiếu H không có ý kiến gì, ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không tham hòa giải thể hiện ý chí không mong muốn đoàn tụ gia đình. Xét cho bà Lâm Diễm M ly hôn với ông Nguyễn Hiếu H là có cơ sở.

[3] Về con chung: Có 01 người con chung tên Nguyễn Kim A (giới tính nữ), sinh ngày 17/6/2019. Hiện cháu A đang do bà Lâm Diễm M trực tiếp nuôi dưỡng, bà M yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Hiếu H không có ý kiến gì về yêu cầu nuôi con của bà M. Xét thấy, để không làm xáo trộn đời sống của cháu A, cần chấp nhận yêu cầu của bà Lâm Diễm

M giao người con chung tên Nguyễn Kim A cho bà Lâm Diễm M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lâm Diễm M không yêu cầu ông Nguyễn Hiếu H cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lâm Diễm M phải chịu theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào các điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Lâm Diễm M ly hôn với ông Nguyễn Hiếu H.

2. Về con chung: Giao Nguyễn Kim A (giới tính nữ), sinh ngày 17/6/2019 cho bà Lâm Diễm M tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Hiếu H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Hiếu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lâm Diễm M phải chịu 300.000 đồng. Bà Lâm Diễm M đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0002569 ngày 20/10/2025, của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, nay chuyển thu.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Bà Lâm Diễm M và ông Nguyễn Hiếu H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND Khu vực 3 – Cà Mau;*
- *THADS tỉnh Cà Mau*
(khi có hiệu lực);
- *Phòng KTNV&THA (TAND tỉnh Cà Mau);*
- *UBND xã Gò Quao, tỉnh An Giang;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu trữ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Ngọc Trọng